

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 7 năm 2020

KẾT QUẢ KIỂM TRA TOÀN DIỆN GIÁO VIÊN - GIẢNG VIÊN
HỌC KỲ I NĂM HỌC 2019 - 2020
DO CÁC KHOA THỰC HIỆN

STT	HỌ TÊN		ĐIỂM DỰ GIỜ	ĐIỂM MỤC II	ĐIỂM MỤC III	KIỂM NHIỆM	TỔNG CỘNG	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
GIÁO VIÊN CƠ HỮU									
KHOA KHOA HỌC CƠ BẢN									
1	Nguyễn Văn	ĐÔNG	17.65	11.00	10.00	0.00	38.65	Khá	
1	Lê Văn	BÌNH	18.00	10.00	10.00	2.00	40.00	Tốt	
2	Trần Thị Ánh	TUYẾT	17.17	12.00	10.00	2.00	41.17	Tốt	
3	Nguyễn Thanh	TÚ	17.84	11.00	10.00	2.00	40.84	Tốt	
4	Nguyễn Văn	ĐÔNG	17.70	12.00	10.00	2.00	41.70	Tốt	
5	Phạm Thị Thu	NGA	17.50	11.00	10.00	2.00	40.50	Tốt	
6	Nguyễn Thị	THỦY	17.50	12.00	10.00	2.00	41.50	Tốt	
7	Nguyễn Thị Cẩm	THẠCH	17.31	9.00	10.00	2.00	38.31	Khá	
8	Lê Thái	HÙNG	17.83	13.00	10.00	2.00	42.83	Tốt	
9	Giang Phi	HÙNG	18.50	12.00	10.00	2.00	42.50	Tốt	
10	Nguyễn Phú	TÂN	17.67	12.00	10.00	2.00	41.67	Tốt	
11	Trần Thanh	TRÚC	18.50	12.00	10.00	2.00	42.50	Tốt	
12	Nguyễn Thị Thu	HÀ	18.00	14.00	10.00	2.00	44.00	Tốt	
13	Nguyễn Thị Thanh	TÚ	18.50	12.00	10.00	2.00	42.50	Tốt	
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ									
14	Trần Văn	LƯỢNG	16.67	12.00	10.00	2.00	40.67	Khá	
KHOA ĐIỆN - ĐIỆN TỬ									
15	Tạ Minh	CƯỜNG	17.00	14.00	10.00	2.00	43.00	Tốt	BL
16	Võ	CƯỜNG	17.00	13.00	10.00	2.00	42.00	Tốt	BL
17	Quách Minh	THỬ	17.00	13.00	10.00	2.00	42.00	Tốt	BL
18	Trần Nguyên Bảo	TRÂN	17.00	12.00	10.00	2.00	41.00	Tốt	BL
19	Trần Giang	NAM	17.26	14.00	10.00	2.00	43.26	Tốt	
20	Vũ Hạnh	CHIÊU	17.38	10.00	10.00	2.00	39.38	Khá	
21	Nguyễn Minh Đức	CƯỜNG	17.40	11.00	10.00	2.00	40.40	Tốt	
22	Huỳnh Ngọc	MAI	17.42	14.00	10.00	2.00	43.42	Tốt	
23	Đặng Đức	MINH	17.42	12.00	10.00	2.00	41.42	Tốt	
24	Tăng Cẩm	HUÊ	17.50	12.00	10.00	2.00	41.50	Tốt	
25	Nguyễn Văn	YÊN	17.54	12.00	10.00	2.00	41.54	Tốt	

STT	HỌ TÊN		ĐIỂM DỰ GIỜ	ĐIỂM MỤC II	ĐIỂM MỤC III	KIỂM NHIỆM	TỔNG CỘNG	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
26	Nguyễn Trần Thanh	NHÀN	17.75	8.50	10.00	2.00	38.25	Khá	
27	Nguyễn Anh	TĂNG	18.00	12.00	10.00	2.00	42.00	Tốt	
KHOA NHIỆT - LẠNH									
28	Phan Văn	HÒA	16.13	12.50	10.00	2.00	40.63	Khá	
29	Đinh Đồng	HIỆP	17.00	13.00	10.00	2.00	42.00	Tốt	BL
30	Hoàng Văn	VIẾT	17.00	10.00	10.00	2.00	39.00	Khá	BL
KHOA CƠ KHÍ									
31	Nguyễn Tiến	DŨNG	17.69	12.50	8.00	1.00	39.19	Khá	
32	Võ Minh	QUANG	18.00	13.00	9.00	2.00	42.00	Tốt	
33	Vũ Đức	PHÁP	17.58	13.00	10.00	2.00	42.58	Tốt	
34	Trần Đình	KHẢI	17.33	8.00	10.00	2.00	37.33	Khá	
35	Phan Văn	THÀNH	18.40	12.00	9.00	2.00	41.40	Tốt	
36	Vũ Quang	KHẢI	17.08	10.00	10.00	2.00	39.08	Khá	
37	Nguyễn Khắc	HUY	14.33	13.00	9.00	1.50	37.83	Khá	
KHOA ĐỘNG LỰC									
38	Hà Quốc	BẢO	18.75	10.00	10.00	2.00	40.75	Tốt	
39	Triệu Phú	NGUYỄN	18.00	12.00	10.00	2.00	42.00	Tốt	
40	Trần Văn	ĐÔNG	17.67	11.00	9.00	2.00	39.67	Khá	
KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN									
41	Nguyễn Văn	DANH	17.67	12.00	10.00	2.00	41.67	Tốt	
42	Hồ Ngọc	CHI	17.83	15.00	10.00	2.00	44.83	Tốt	
43	Mai Chiêm	TUẤN	17.33	12.50	10.00	2.00	41.83	Tốt	
44	Đỗ Thị Hải	YẾN	17.00	12.00	10.00	2.00	41.00	Tốt	
45	Trần Vĩnh	XUYÊN	17.38	12.50	10.00	2.00	41.88	Tốt	
46	Ng Ng Hoàng Ngọc	QUYÊN	17.33	12.00	10.00	2.00	41.33	Tốt	
47	Trần Việt	KHÁNH	18.00	12.00	10.00	2.00	42.00	Tốt	
48	Nguyễn Sanh	CƯỜNG	17.75	11.50	10.00	2.00	41.25	Tốt	
49	Lê Phi	TRƯỜNG	17.25	10.00	9.00	2.00	38.25	Khá	BL
50	Nguyễn Cao	PHONG	17.25	11.00	10.00	2.00	40.25	Tốt	BL
51	Nguyễn Thị Khánh	THU'	15.65	13.00	10.00	2.00	40.65	Khá	BL
KHOA MAY - THỜI TRANG									
52	Chế Vân	CẨM	17.06	14.00	10.00	0.00	41.06	Tốt	BL
53	Nguyễn Bạch Cẩm	DUNG	17.17	12.00	10.00	2.00	41.17	Tốt	
54	Nguyễn Thị	HIỀN	17.00	13.00	10.00	2.00	42.00	Tốt	
55	Trần Hồng	THẢO	16.42	12.00	10.00	2.00	40.42	Khá	

STT	HỌ TÊN		ĐIỂM DỰ GIỜ	ĐIỂM MỤC II	ĐIỂM MỤC III	KIỂM NHIỆM	TỔNG CỘNG	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
56	Nguyễn Ngọc	THỌ	17.25	14.00	10.00	2.00	43.25	Tốt	
57	Lâm Thị Phương	THÙY	17.17	12.00	10.00	2.00	41.17	Tốt	
58	Phạm Thị Thanh	THÚY	17.50	12.00	10.00	2.00	41.50	Tốt	
KHOA KINH TẾ									
59	Lê Xuân	THỦY	18.83	13.00	10.00	2.00	43.83	Tốt	
60	Cao Xuân	GIANG	17.67	13.00	10.00	2.00	42.67	Tốt	
61	Trịnh Hoàng	HIỆP	18.83	13.00	10.00	2.00	43.83	Tốt	BL
62	Phạm Quỳnh	NHU'	18.50	12.00	10.00	2.00	42.50	Tốt	BL
63	Lê Thị Thu	THẢO	18.17	13.00	10.00		41.17	Tốt	
64	Lưu Thị	THÚY	18.68	13.00	10.00	2.00	43.68	Tốt	
65	Bùi Ánh	TUYẾT	17.92	13.00	10.00		40.92	Tốt	
66	Nguyễn Thị Minh	THÙY	18.33	13.00	10.00		41.33	Tốt	
67	Lữ Xuân	TRANG	19.21	13.00	10.00	2.00	44.21	Tốt	
68	Võ Thị Kim	THU'	19.21	13.00	10.00	2.00	44.21	Tốt	
69	Đào Anh	TUẤN	18.11	13.00	10.00	2.00	43.11	Tốt	
70	Trần Thị Ngọc	DUNG	18.13	13.00	10.00	2.00	43.13	Tốt	
71	Nguyễn Mỹ	TIÊN	18.36	13.00	10.00	2.00	43.36	Tốt	
KHOA XÂY DỰNG									
72	Nguyễn Trọng	THẠCH	16.75	13.00	10.00	2.00	41.75	Khá	
GIÁO VIÊN THỈNH GIẢNG									
KHOA ĐỘNG LỰC									
73	Cao Phi	CƯƠNG	16.75	12.00	7.00		35.75	Khá	
74	Đặng Chí	NGUYỄN	16.67	11.00	8.00		35.67	Khá	
75	Nguyễn Văn Tuấn	ANH	16.67	10.00	8.00		34.67	Khá	
76	Đỗ Tấn	THÍCH	16.67	11.00	8.00		35.67	Khá	
77	Nguyễn Xuân	HÀ	17.00	10.00	7.00		34.00	Khá	
78	Nguyễn Ngọc	LỄ	16.67	12.00	6.00		34.67	Khá	
79	Lê Văn	THA	16.92	10.00	7.00		33.92	Khá	
80	Phạm Huy	HOÀNG	16.67	8.00	10.00	2.00	36.67	Khá	
81	Phan Đức	LONG	16.83	9.00	9.00	2.00	36.83	Khá	
82	Trần Huỳnh Minh	KHANG	17.00	10.00	7.00		34.00	Khá	
83	Quảng Minh	ĐẰNG	17.00	11.00	7.00		35.00	Khá	
84	Đình Quốc	TRÍ	17.75	7.00	9.00		33.75	Khá	
85	Nguyễn Trường	LỰC	16.50	12.00	7.00		35.50	Khá	
86	Phan Hoàng	LỢI	16.50	9.00	8.00		33.50	Khá	

STT	HỌ TÊN		ĐIỂM DỰ GIỜ	ĐIỂM MỤC II	ĐIỂM MỤC III	KIỂM NHIỆM	TỔNG CỘNG	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
87	Trần Duy	SƯ	17.42	10.00	7.00		34.42	Khá	
88	Đỗ Hoàng	DUY	17.50	9.00	8.00		34.50	Khá	
89	Nguyễn Thanh	ĐỨC	17.42	11.00	7.00		35.42	Khá	
90	Nguyễn Hoàng	VINH	14.83	12.00	10.00		36.83	Khá	
91	Nguyễn Tấn	LỰC	16.83	11.00	7.00		34.83	Khá	
92	Trần Xuân	DUNG	16.67	11.00	8.00		35.67	Khá	
KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN									
93	Lâm Thanh	HÙNG	17.88	9.00	10.00		36.88	Khá	
94	Vũ Ngọc	HIỂN	16.63	11.00	10.00		37.63	Khá	
95	Nguyễn Thị Ngọc	CHÂU	16.25	11.00	10.00		37.25	Khá	
96	Trần Quang	BÌNH	16.13	11.00	9.00		36.13	Khá	
97	Trần Quốc	ĐÌNH	16.63	12.00	9.00		37.63	Khá	
KHOA XÂY DỰNG									
98	Trần Ngọc	DUYÊN	17.00	13.00	8.00		38.00	Khá	
99	Nguyễn Thị Hồng	PHÁN	15.75	13.00	8.00		36.75	Khá	
100	Bành Đức	DUY	17.00	13.00	8.00		38.00	Khá	
101	Trần Hùng	CƯỜNG	16.50	13.00	8.00		37.50	Khá	
102	Lê Xuân	LÂM	17.25	13.00	8.00		38.25	Khá	
103	Từ Đông	XUÂN	17.38	13.00	8.00		38.38	Khá	
104	Đào Công	MUÔN	17.63	13.00	8.00		38.63	Khá	

TỔNG CỘNG: 104 GV

Tốt: 57 GV đạt: 54.81 %

Khá: 47 GV đạt: 45.19 %

Trong đó:

Cơ hữu: 72 GV

Tốt: 57 GV đạt: 79.17 %

Khá: 15 GV đạt: 20.83 %

Thỉnh giảng: 32 GV

Tốt: 0 GV đạt: 0 %

Khá: 32 GV đạt: 100 %

**P.TUYỂN SINH - ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Nguyễn Văn Tấn

**KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Đình Văn Đệ